

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ VĨNH PHONG**

Số: 136 /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vĩnh Phong, ngày 26 tháng 5 năm 2026

## **KẾ HOẠCH**

### **Đào tạo nghề và đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã Vĩnh Phong năm 2026**

Căn cứ Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về đào tạo nghề và đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong về đào tạo nghề và đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030;

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong xây dựng kế hoạch đào tạo nghề và đào tạo nghề lao động nông thôn trên địa bàn xã Vĩnh Phong năm 2026, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

a) Triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của tỉnh, xã, các kế hoạch về đào tạo nghề, đặc biệt là đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Qua đó nâng cao chất lượng đào tạo nghề, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

b) Tạo điều kiện thuận lợi để người lao động, nhất là lao động nông thôn, được tiếp cận và tham gia các chương trình đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu thị trường lao động và điều kiện thực tế của xã; gắn đào tạo với giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn xã.

##### **2. Yêu cầu**

a) Nội dung kế hoạch phải bám sát định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã; phù hợp với mục tiêu phát triển đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2026 - 2030 theo Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 05/5/2026 bảo đảm tính khả thi, thiết thực và hiệu quả, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

b) Tổ chức triển khai thực hiện phải đồng bộ, phân công rõ trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp liên ngành, bảo đảm tiến độ và chất lượng thực hiện.

c) Công tác đào tạo nghề phải gắn với giải quyết việc làm và nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp, nhất là cung ứng nguồn nhân lực phục vụ các sự kiện, đồng thời ưu tiên đào tạo nghề cho lao động nông thôn, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, lao động nữ, người khuyết tật và các đối tượng chính sách, bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch.



d) Việc sử dụng kinh phí và các nguồn lực phải đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và đề xuất điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Triển khai hiệu quả công tác đào tạo nghề, đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã năm 2026 theo hướng mở, linh hoạt, hiện đại và gắn với nhu cầu thị trường lao động.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Đào tạo nghề lao động nông thôn 180 người (Chỉ tiêu tình giao 180 người có phụ lục đính kèm). Đảm bảo nghề phi nông nghiệp chiếm 60%, nghề nông nghiệp 40%; tỷ lệ nữ tham gia đào tạo nghề trên 45%; người dân tộc thiểu số trong độ tuổi được đào tạo nghề đạt 60%; tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo đạt tối thiểu 85%.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng nghiệp và phân luồng**

Đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của giáo dục nghề nghiệp; đa dạng hóa hình thức tư vấn, hướng nghiệp tại các trường trung học cơ sở, tại cộng đồng dân cư. Nâng cao nhận thức của người dân, đặc biệt là lao động nông thôn, về cơ hội việc làm và thu nhập sau đào tạo.

### **2. Tổ chức đào tạo gắn với nhu cầu thị trường lao động**

Rà soát, khảo sát nhu cầu học nghề và nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã; xây dựng kế hoạch đào tạo sát thực tế, tránh trùng lặp, dàn trải. Ưu tiên đào tạo các ngành, nghề phục vụ phát triển trồng trọt và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số và xây dựng nông thôn mới.

### **3. Tăng cường liên kết với doanh nghiệp và giải quyết việc làm sau đào tạo**

Đẩy mạnh hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tổ chức thực hành, thực tập và tuyển dụng lao động. Gắn đào tạo nghề với các chương trình giải quyết việc làm, hỗ trợ khởi nghiệp.

### **4. Thực hiện chính sách hỗ trợ và bảo đảm công bằng trong tiếp cận đào tạo nghề**

Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ học nghề cho lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật và các đối tượng chính sách khác.

### **5. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực**

Lồng ghép các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện đào tạo nghề; bảo đảm quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

## V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bảo đảm từ các nguồn sau:

- Ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành, bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của xã và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.
- Nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, dự án có liên quan và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định, các nguồn vận động hợp pháp khác, (nếu có).

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phòng Văn hóa – Xã hội

Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành danh mục ngành, nghề đào tạo.

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã phân bổ chỉ tiêu đào tạo nghề, đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn các ấp năm 2026.

Phối hợp với các đơn vị trường THCS, THPT trên địa bàn xã tham mưu UBND xã phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông tham gia học nghề.

### 2. Phòng Kinh tế

Phối hợp phòng Văn hóa – Xã hội dự toán các nguồn kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### 3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội chủ động, phối hợp lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ về đào tạo nghề vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của ngành trong lĩnh vực phụ trách. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động người lao động tham gia đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

### 4. Đề nghị các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động

- Chủ động cung cấp thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động qua đào tạo, bao gồm số lượng, ngành nghề, vị trí việc làm, tiêu chuẩn kỹ năng, mức lương và điều kiện làm việc theo từng thời kỳ.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã để tranh thủ với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh tiếp nhận học sinh, sinh viên thực hành, thực tập tại doanh nghiệp; tiếp nhận lao động, tập trung cho lao động là người dân trong xã đã qua đào tạo nghề đảm bảo cho các ngành, nghề cần tuyển dụng nhằm giảm thiểu tình trạng thất nghiệp và bỏ địa phương đi làm ăn xa.



Trên đây là kế hoạch đào tạo nghề và đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã Vĩnh Phong năm 2026. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo về UBND xã Vĩnh Phong (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để kịp thời xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- CT và các PCT. UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận TQVN xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Phòng VHXXH;
- Các DN, cơ sở SXKD trên địa bàn xã;
- Trường các ấp;
- Lưu: VT, Itctu.



Châu Ngọc Cẩn



5

## PHỤ LỤC

### CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN

( Kèm theo Kế hoạch số: 136 /KH-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2026  
của UBND xã Vĩnh Phong)

Stt	Hội Đoàn thể	Tên nghề cần đào tạo	Số lượng học viên	Thời gian đào tạo
1	Đoàn Thanh niên		45	Tháng 6
2	Hội Nông dân	Kỹ thuật nuôi tôm trồng lúa	45	Tháng 7
3	Hội Liên hiệp Phụ nữ và Hội Cựu Chiến binh		90	Tháng 8
<b>Tổng cộng:</b>			<b>180</b>	